**BÀI 16 : THỰC HÀNH**

**ĐỌC BẢN ĐỒ (HOẶC LƯỢC ĐỒ) ĐỊA HÌNH TỈ LỆ LỚN**

Câu 1: Thế nào là đường đồng mức ?( Tại sao dựa vào các đường đồng mức ta có thể biết được hình dạng của địa hình?

Câu 2: Dựa vào Hình 44 (SGK) cho biết :

- Hướng của đỉnh núi từ A1 đến A2 là ?

- Sự chênh lệch độ cao giữa các đường đồng mức là bao nhiêu?

- Xác định có độ cao của A1 ,A2, B1, B2, B3?

- Dựa vào tỉ lệ lược đồ để tính khoảng cách theo đường chim bay từ đỉnh A1 đến đỉnh A2 ?

- Sườn đông và tây của núi A1 sườn bên nào dốc hơn?

*Học sinh dựa vào các nôi dung đã học ở « bài 3 : Tỉ lệ bản đồ và bài 5 : kí hiệu bản đồ và cách thể hiện địa hình trên bản đồ » để trả lời và làm bài tập.*

**NỘI DUNG BÀI HỌC**

**1. Bài 1.**

***a) Đường đồng mức.***

- Là đường đồng nối những điểm có cùng độ cao so với mực biển lại với nhau.

***b)*** Hình dạng địa hình được biết là do các điểm có độ cao sẽ nằm cùng trên 1 đường đồng mức, biết độ cao tuyệt đối của các điểm và đặc điểm hình dạng địa hình, độ dốc ,hướng nghiêng

**2.Bài 2.**

***a)***

- Từ A1 -> A2 là Từ tây sang Đông

***b)***
- Là 100 m.

***c)***

- A1 = 900 m

- A2 = trên 600 m

- B1 = 500 m

- B2 = 650 m

- B3 = 550 m

***-*** Tính khoảng cách đường chim bay từ đỉnh A1 đến A2=7500m(gợi ý Đo khoảng cách giữa A1-A2trên lược đồ H44 đo được 7,5cm.tính khoảng cách thực tế mà tỉ lệ lược đồ 1:100000 vậy :7,5 x 100.000=750.000cm=7500m)

***e.***

- Sườn Tây dốc do các đường đồng mức gần nhau hơn

- Sườn Đông thoải hơn do các đường đồng mức cách xa nhau.